

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về dự án và gói thầu:

I.1. Giới thiệu về dự án:

- Tên công trình: Cải tạo đường dây 110kV Chèm - Thanh Xuân.
- Địa điểm xây dựng: các phường Từ Liêm và phường Đại Mỗ, TP Hà Nội
- Quyết định số 2492/QĐ-EVNHANOI 20/3/2026 của Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội về việc phê duyệt về việc phê duyệt Thiết kế xây dựng điều chỉnh (thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh) triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình “Cải tạo đường dây 110kV Chèm - Thanh Xuân”.

I.2. Quy mô dự án:

a. Mục tiêu dự án:

Hạ ngầm 02 đoạn tuyến đường dây mạch kép 110kV lộ 173,174E1.6 Chèm –Thanh Xuân từ vị trí cột VT40A đến VT45M và từ vị trí cột VT47M đến VT60M với tổng chiều dài tuyến khoảng 4,034km, cụ thể như sau:

- Đoạn tuyến 1 từ cột 40A đến cột 45M:
 - + Điểm đầu: Vị trí cột đơn thân 40A.
 - + Điểm cuối: Vị trí cột đơn thân 45M
 - + Chiều dài: Khoảng 1,127km, trong đó:
 - * Chiều dài tuyến cáp ngầm xây dựng mới khoảng 1,017km.
 - * Chiều dài xây dựng tuyến cáp ngầm đấu nối trên cột hiện trạng, tận dụng kéo rải, đấu nối xuống hầm nối cáp kết nối với tuyến cáp ngầm xây dựng mới trong dự án khoảng 0,11km.
- Đoạn tuyến 2 từ khoảng cột 47M đến cột 60M:
 - + Điểm đầu: Vị trí cột đơn thân 47M.
 - + Điểm cuối: Vị trí cột đơn thân 60M.
 - + Chiều dài: Khoảng 2,914km, trong đó:
 - * Chiều dài tuyến cáp ngầm xây dựng mới khoảng 2,83km.
 - * Chiều dài xây dựng tuyến cáp ngầm đấu nối trên cột hiện trạng, tận dụng kéo rải, đấu nối xuống hầm nối cáp kết nối với tuyến cáp ngầm xây dựng mới trong dự án khoảng 0,074km.
 - * Thực hiện đấu rẽ nhánh cáp ngầm 110kV lên cột VT54-33 hoàn trả kết lưới hiện trạng từ lộ 174 E1.6 Chèm (Lộ 171 E1.46 Từ Liêm) – lộ 172 E1.25 Mỹ Đình và từ lộ 175 E1.4 Hà Đông – lộ 171E1.20 Thanh Xuân.

STT	Từ điểm ... đến điểm ...	Chiều dài tuyến (km)	Ghi chú
1	Điểm 1 – HN1	0,062	Tận dụng cáp (tại đảo giao thông, đường gom Mai Dịch – Phạm Hùng)
2	HN1-HN3	1,017	Xây dựng mới (đọc đường Phạm Hùng)
3	HN3-19A	0,048	Tận dụng cáp (tại vỉa hè đến lòng đường Phạm Hùng)
5	20-HN4	0,07	Tận dụng cáp (tại vỉa hè đến lòng đường Phạm Hùng)
6	HN4-HN11	2,82	Xây dựng mới, (đọc đường Phạm Hùng, gường gom rẽ Mễ Trì, đường Khuất Duy Tiến) trong đó: - Tuyến cáp 2 mạch: 2,579 km; - Tuyến cáp 1 mạch: + Mạch 1 (từ điểm 31-33-34): 0,074 km + Mạch 2 (Từ điểm 31-34): 0,167 km
7	HN11-69	0,014	Tận dụng cáp (vỉa hè, lòng đường Khuất Duy Tiến)
	Tổng	4,031	

b. Các đặc điểm giải pháp chính

- Loại cáp : Cu/XLPE 1*1200 mm²- (Sử dụng cáp có sợi quang ở pha B, pha A và C sử dụng cáp không sợi quang).
- Phương thức đặt cáp : 3 pha dàn hàng ngang, đặt trong ống HDPE, chôn trực tiếp trong đất.
- Phương thức nối đất : Sử dụng hình thức đấu đảo pha vỏ cáp và hình thức nối đất trực tiếp 1 đầu – đầu còn lại qua giới hạn điện áp.
- Dây nối đất dọc tuyến : Dây nối đất dọc tuyến: Sử dụng dây đồng bọc tiết diện 240mm² luôn trong ống HDPE D110.
- Ống luồn cáp : Sử dụng ống HDPE-PE100 tron D200-PN8 dày 9,6mm cho cáp ngầm 110kV và ống HDPE -PE100 tron D110-PN8 dày 5,3mm cho cáp quang chôn trong hào cáp trực tiếp dưới đất.

- Hàm nối cáp : 10 hàm nối bê tông cốt thép đúc sẵn, thi công lắp ghép cho đoạn tuyến hạ ngầm từ VT40A đến VT45M và đoạn tuyến từ VT47M đến VT60M (08 hàm nối 2 mạch, trong đó 01 hàm nối 02 mạch đặt dự phòng và 02 hàm nối 01 mạch đặt dự phòng). Hàm nối cáp lắp ghép sử dụng bê tông cấp độ bền B22.5 có sử dụng phụ gia chống thấm, bê tông chèn khe nối cáp độ bền B30 có sử dụng phụ gia đông kết nhanh. Hàm nối cáp 2 mạch có kích thước 8.9 x 3.65 x 2.9m, nối cáp 1 mạch có kích thước 7.6 x 3.65 x 2.4m.
- Tiếp địa hàm nối : Sử dụng hệ thống cọc tia hỗn hợp.
- Cáp quang : Cáp quang chôn ngầm 24 sợi
- Hồ ga cáp quang : Sử dụng bê tông cốt thép đúc tại chỗ
- Cáp quang : Thay thế các tuyến cáp quang ADSS, OPGW treo trên cột đường dây trên không 110kV hiện có bằng Cáp quang chôn ngầm 24 sợi luôn trong ống HDPE.
- Thu hồi toàn bộ vật tư thiết bị từ vị trí cột 40A đến vị trí cột VT45M và từ vị trí cột đơn thân VT47M đến VT60M (cột đơn thân VT 45M và VT47M lắp mới thuộc hạng mục Di chuyển hệ thống điện cao thế 110kV nằm trong chỉ giới GPMB thực hiện dự án xây dựng tuyến đường từ đường Phạm Hùng đến đường Lê Đức Thọ, quận Nam Từ Liêm (nay là phường Từ Liêm) nằm trong dự án: Xây dựng tuyến đường từ đường Phạm Hùng đến đường Lê Đức Thọ, quận Nam Từ Liêm) bao gồm: dây dẫn, dây chống sét, cột thép, cột đơn thân và phụ kiện.
- Phá dỡ móng cột hiện trạng, hoàn trả lại vỉa hè phù hợp với vỉa hè hiện trạng.

I.3. Giới thiệu về gói thầu:

+ Gói thầu: Tên gói thầu: Gói thầu 10: Bảo hiểm

+ Nguồn vốn: Khấu hao cơ bản.

+ Thời gian thực hiện hợp đồng: 18 tháng (06 tháng thi công +12 tháng bảo hành công trình)

* Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:

- Lựa chọn nhà thầu bảo hiểm đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư. Theo đó, nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm cao để sẵn sàng thực hiện Bảo hiểm khi có sự cố xảy ra.
- Nhà thầu phải có đủ năng lực và kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ theo điều khoản tham chiếu này.

II. Phạm vi công việc:

1. Nội dung cung cấp chủ yếu:

- Bảo hiểm thiệt hại vật chất bất ngờ không lường trước được của toàn bộ công trình, liên quan đến xây dựng và lắp đặt các hạng mục công trình thuộc Công trình “ Cải tạo đường dây 110kV Chèm - Thanh Xuân” do bất kỳ nguyên nhân gì không bị loại trừ trong hợp đồng bảo hiểm đối với toàn bộ các hạng mục công trình của dự án, máy móc, thiết bị trong quá trình thi công và lưu kho cùng với nguyên vật liệu, trang thiết bị kèm theo theo giá trị được kê khai trong phân giá trị bảo hiểm.
- Chi phí chuyên gia, tư vấn, và chi phí cho kiến trúc sư, giám định viên, kỹ sư, chủ nhiệm Điều hành dự án, Điều phối viên dự án, chi phí pháp lý và các chi phí khác phát sinh cho Người được bảo hiểm sau khi xảy ra tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm (bao gồm cả chi phí khảo sát, thiết kế, thay đổi thiết kế... để khôi phục các hạng mục bị tổn thất).
- Bảo hiểm trách nhiệm pháp lý của Người được bảo hiểm phát sinh đối với thiệt hại tính mạng, thương tật thân thể và/hoặc thiệt hại tài sản của bên thứ ba trong quá trình thi công và trong thời hạn bảo hiểm.
- Tuân thủ luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022 và Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 của Chính phủ về quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; Nghị định 46/2023/NĐ-CP ngày 01/07/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm; Thông tư số 67/2023/TT-BTC ngày 02/11/2023 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm.

a. Yêu cầu bảo hiểm:

- Loại hình bảo hiểm

Bảo hiểm mọi rủi ro trong xây dựng/lắp đặt và trách nhiệm với bên thứ ba.

- Mẫu đơn bảo hiểm và đề xuất kỹ thuật:

Theo Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022, Thông tư số 67/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính: Hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

- Người được bảo hiểm:

Chủ đầu tư là Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội/ Ban QLDA lưới điện Hà Nội.

- Công trình được bảo hiểm

Bảo hiểm thiệt hại vật chất bất ngờ không lường trước được của tất cả các công việc bao gồm các công trình, thiết bị tạm và vĩnh cửu liên quan đến xây dựng và lắp đặt các hạng mục công trình thuộc Công trình “ Cải tạo đường dây 110kV Chèm - Thanh Xuân”

- Địa điểm được bảo hiểm:

Công trình được đầu tư trên địa bàn: các phường Từ Liêm và phường Đại Mỗ, TP Hà Nội

- Thời gian bảo hiểm và bảo hành:

+ Thời gian bảo hiểm: 18 tháng (06 tháng thi công + 12 tháng bảo hành công trình).

Trong trường hợp thời gian thi công bị chậm trễ so với tiến độ hoặc ngừng thi công và thi công lại (không vượt quá 72 tháng bao gồm thời gian bảo hành kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực), Người được bảo hiểm công trình sẽ thông báo cho Người bảo hiểm công trình bằng văn bản và Người bảo hiểm sẽ gia hạn thời hạn bảo hiểm công trình theo yêu cầu của Người được bảo hiểm. Thời gian và số lần gia hạn bảo hiểm: theo yêu cầu của Chủ đầu tư và việc gia hạn bảo hiểm sẽ không làm phát sinh bất kỳ chi phí nào cho Người được bảo hiểm.

Đến hết thời gian gia hạn bảo hiểm nếu công trình vẫn chưa thi công xong, hai bên (bên được bảo hiểm và bên bảo hiểm) sẽ đàm phán và xem xét về thời gian gia hạn bảo hiểm bổ sung cho công trình.

Thời gian và số lần gia hạn bảo hiểm: theo yêu cầu của Chủ đầu tư và việc gia hạn bảo hiểm sẽ không làm phát sinh bất kỳ chi phí nào cho Người được bảo hiểm.

Ghi chú: Điều khoản gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng trên là thỏa thuận bắt buộc giữa Người bảo hiểm và Người được bảo hiểm theo hợp đồng này.

- **Quyền lợi được bảo hiểm:**

Phần 1: Thiệt hại vật chất, bao gồm nhưng không giới hạn như sau:

Nếu trong thời hạn bảo hiểm, bất kỳ một hạng mục tài sản nào có tên trong hợp đồng bảo hiểm hay bất kỳ bộ phận nào của hạng mục đó bị tổn thất vật chất bất ngờ và không lường trước được do bất kỳ nguyên nhân nào khác với những nguyên nhân bị loại trừ dưới đây gây ra tới mức cần phải sửa chữa hoặc thay thế thì doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường cho người được bảo hiểm tổn thất đó theo quy định tại Quy tắc bảo hiểm bằng cách trả tiền. Mức bồi thường đối với từng hạng mục tài sản ghi trong hợp đồng bảo hiểm không vượt quá số tiền bảo hiểm của hạng mục tài sản đó và trong phạm vi hạn mức trách nhiệm bồi thường đối với mỗi sự kiện bảo hiểm (nếu có). Tổng số tiền bồi thường không vượt quá tổng số tiền được bảo hiểm quy định trong hợp đồng bảo hiểm.

Bảo hiểm sẽ bồi thường mọi thiệt hại vật chất bất ngờ cho công trình do những nguyên nhân không bị loại trừ trong hợp đồng bảo hiểm đối với toàn bộ các hạng mục công trình của dự án, máy móc/thiết bị trong quá trình lưu kho cùng với nguyên vật liệu, trang thiết bị kèm theo theo giá trị được kê khai trong phần giá trị bảo hiểm.

Chi phí dọn dẹp hiện trường - Chi phí cần thiết phát sinh bởi Người được bảo hiểm để di chuyển, dọn dẹp hiện trường, mảnh đồ vỡ, tài sản hoặc các chất khác sau khi xảy ra tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm (bao gồm nhưng không chỉ giới hạn trong việc di chuyển hoặc dọn dẹp kể cả những phần không còn phù hợp với mục đích ban đầu) bao gồm cả việc tiến hành sửa chữa tạm thời và khôi phục lại các điều kiện làm việc ban đầu.

Chi phí chuyên gia, tư vấn, và chi phí cho kiến trúc sư, giám định viên, kỹ sư, chủ nhiệm Điều hành dự án, Điều phối viên dự án, chi phí pháp lý và các chi phí khác phát sinh cho Người được bảo hiểm sau khi xảy ra tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm (bao gồm cả chi phí khảo sát, thiết kế, thay đổi thiết kế... để khôi phục các hạng mục bị tổn thất).

Chi phí giám định tổn thất đối với những tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm sẽ do Nhà bảo hiểm chịu.

Phần 2: Trách nhiệm đối với bên thứ ba:

Bảo hiểm trách nhiệm pháp lý của Người được bảo hiểm phát sinh đối với thiệt hại tính mạng, thương tật thân thể và/hoặc thiệt hại tài sản của bên thứ ba trong quá trình thi công các hạng mục được bảo hiểm: bao gồm tài sản và con người của Bên thứ ba.

- **Giá trị bảo hiểm/hạn mức trách nhiệm:**

Phần 1: Thiệt hại vật chất công trình:

Tổng giá trị tài sản bảo hiểm (chưa bao gồm VAT): 252.149.077.148 đồng.

(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi hai tỷ một trăm bốn mươi chín triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn một trăm bốn mươi tám đồng).

Phần 2: Trách nhiệm đối với bên thứ ba:

Giới hạn trách nhiệm bồi thường là **5.000.000.000** đồng/vụ và không giới hạn số vụ trong suốt thời gian bảo hiểm. Trong đó: trách nhiệm về con người tối đa là 100.000.000 đồng/người/sự cố và không giới hạn số lượng sự cố trong suốt thời hạn bảo hiểm.

- Thiệt hại về người (cho cả thời hạn bảo hiểm và không giới hạn số vụ tổn thất: 2.500.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.
- Thiệt hại về tài sản (cho cả thời hạn bảo hiểm và không giới hạn số vụ tổn thất: 2.500.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất

Trong mọi trường hợp tổng số tiền bồi thường thiệt hại cho bên thứ 3 không vượt quá 50% tổng số tiền bảo hiểm phần thiệt hại vật chất

Giá trị bảo hiểm sẽ được điều chỉnh theo thông báo của chủ đầu tư:

Người bảo hiểm tự đề xuất mức tối thiểu và tối đa giới hạn trách nhiệm đối với mỗi sự cố và tổng giới hạn trách nhiệm đối với mọi sự cố trong thời hạn bảo hiểm cho các nội dung sau:

Tổn thất vật chất công trình (bắt buộc phải có)

Người bảo hiểm sẽ chi trả cho Người được bảo hiểm những thiệt hại vật chất đối với toàn bộ các hạng mục được bảo hiểm của công trình trong quá trình thi công do mọi nguyên nhân không bị loại trừ ghi rõ trong Đơn bảo hiểm.

- **Điều kiện và điều khoản bổ sung:**

Tuân thủ luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022, Thông tư số 67/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính: Hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Nghị định số

46/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành Luật kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật kinh doanh bảo hiểm; Quy tắc bảo hiểm mọi rủi ro trong hoạt động đầu tư xây dựng ban hành kèm theo quyết định số..... ngày tháng năm của Công ty bảo hiểm và những điều khoản mở rộng và sửa đổi bổ sung sau đây. Phụ phí bảo hiểm cho các điều khoản bổ sung này đã được tính gộp trong giá trị hợp đồng bảo hiểm. Giới hạn trách nhiệm của các ĐKBS do Nhà thầu tự đề xuất, nhưng không được thấp hơn giới hạn tối thiểu được nêu ở dưới đây:

- 1) 001 - Bảo hiểm cho các tổn thất gây ra bởi đình công, gây rối, bạo loạn của quần chúng. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 2) 002 - Bảo hiểm trách nhiệm chéo.
- 3) 004 - Bảo hiểm bảo hành mở rộng.
- 4) 006 - Bảo hiểm chi phí phát sinh thêm cho làm ngoài giờ, làm đêm, làm vào ngày lễ, chi phí vận chuyển tốc hành. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 5) 008 - Điều khoản cam kết liên quan đến cấu trúc công trình trong khu vực động đất.
- 6) 013 - Điều khoản bảo hiểm cho các tài sản để bên ngoài phạm vi công trường. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 7) 100 - Bảo hiểm cho việc chạy thử của máy móc và thiết bị lắp đặt. Giới hạn: 4 tuần.
- 8) 105 - Cam kết liên quan tới cấu trúc sẵn có và các tài sản xung quanh. Giới hạn bồi thường 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 9) 107 - Những cam kết liên quan đến các lều và kho chứa hàng. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 10) 110 - Điều kiện đặc biệt về các biện pháp an toàn đối với mưa và lũ lụt. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 11) 112 - Các điều kiện đặc biệt về các thiết bị chống cháy và an toàn về cháy trên công trường.
- 12) 115 - Rủi ro thiết kế;
- 13) 116 - Bảo hiểm các hạng mục được bảo hiểm đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng.
- 14) 119 - Bảo hiểm những tài sản có sẵn của chủ đầu tư hoặc thuộc quyền sở hữu, trông coi của người được bảo hiểm. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 15) 120 - Chấn động, dịch chuyển, hoặc suy yếu các bộ phận chống đỡ. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 16) 206 - Bảo hiểm cho chi phí chữa cháy. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố
- 17) 208 - Điều khoản cam kết liên quan đến đường cáp hay đường ống ngầm dưới mặt đất.
- 18) Chi phí chuyên gia. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 19) Điều khoản bổ sung về bom mìn chưa nổ. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.

- 20) Chi phí dọn dẹp hiện trường. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố
- 21) Điều khoản về biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố
- 22) Điều khoản tự động khôi phục số tiền bảo hiểm. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố
- 23) Điều khoản tự động điều chỉnh số tiền bảo hiểm (15%). (Phí bổ sung theo tỷ lệ)
- 24) Điều khoản chi phí chuẩn bị hồ sơ bồi thường. Giới hạn bồi thường: 0,5 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 25) Điều khoản về bản vẽ và tài liệu. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố
- 26) Điều khoản chỉ định nhà giám định tổn thất độc lập.
- 27) Điều khoản tạm ứng bồi thường (50% giá trị tổn thất ước tính).
- 28) Điều khoản về thông báo tổn thất/tự động sửa chữa. (Tối đa 14 ngày)
- 29) Điều khoản điều chỉnh thời gian (72 giờ).
- 30) Điều khoản bảo hiểm cho tài sản sẵn có do trộm cắp. Giới hạn bồi thường: 1 tỷ đồng/mỗi sự cố.
- 31) Điều khoản tự động mở rộng thời hạn bảo hiểm.
- 32) Điều khoản 50/50
- 33) MR 114. Tổn thất hàng loạt.

Và các điều khoản sửa đổi bổ sung khác do Nhà thầu tự đề xuất (nếu có). Ngoài các ĐKBS đã yêu cầu trong E-HSMT nhà thầu phải chào đủ, ĐKBS nhà thầu chào thêm (nếu có) không được có điều khoản hạn chế trách nhiệm của nhà thầu và làm giảm lợi ích của chủ đầu tư.

Mức khấu trừ:

Phần thiệt hại vật chất :Mức khấu trừ bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng cụ thể như sau hoặc bằng 5% giá trị tổn thất, tùy theo số nào lớn hơn:

- Đối với rủi ro thiên tai: 200.000.000 VND/vụ tổn thất
- Đối với rủi ro khác: 60.000.000 VND/vụ tổn thất

- Tỷ lệ phí bảo hiểm:

Tỷ lệ phí bảo hiểm do Nhà thầu tự đề xuất và phù hợp với bản chào phí được nhà nhận tái bảo hiểm đứng đầu xác nhận (nếu có).

Tỷ lệ phí bảo hiểm:% trên Số tiền bảo hiểm vật chất công trình (đã bao gồm 10% VAT)

Phí bảo hiểm trước thuế:.....

Thuế VAT:.....

Phí bảo hiểm sau thuế :.....

- Thanh toán phí bảo hiểm:

- Phí bảo hiểm được Bên A thanh toán làm 03 kỳ:

- Kỳ 1: Thanh toán 45% giá trị hợp đồng được thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm và Người bảo hiểm cung cấp cho Người được bảo hiểm các chứng từ sau:

+ Công văn đề nghị thanh toán phí bảo hiểm.

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

+ Thông báo xác nhận thu xếp tái bảo hiểm (nếu có).

+ Hóa đơn VAT (theo quy định và phải ghi rõ tên dự án) tương ứng số tiền thanh toán.

+ Bảo lãnh thực hiện hợp đồng

- Kỳ 2: Thanh toán tiếp 45% giá trị hợp đồng kể từ thời điểm ngày thứ 150 trở đi tính từ ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm và Người bảo hiểm cung cấp cho Người được bảo hiểm các chứng từ sau:

+ Công văn đề nghị thanh toán phí bảo hiểm.

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

+ Thông báo xác nhận thu xếp tái bảo hiểm (nếu có).

+ Hóa đơn VAT (theo quy định và phải ghi rõ tên dự án) tương ứng số tiền thanh toán.

+ Bảo lãnh thực hiện hợp đồng

- Kỳ 3: 10% giá trị hợp đồng còn lại sẽ được thanh toán sau khi có quyết toán công trình sẽ đc tính trên cơ sở tỷ lệ phần trăm phí chào thầu nhân với chi phí xây dựng và thiết bị thực tế đưa vào công trình và được thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày Người bảo hiểm cung cấp cho Người được bảo hiểm các chứng từ sau:

+ Công văn đề nghị thanh toán phí bảo hiểm.

+ Hóa đơn VAT (theo quy định và phải ghi rõ tên dự án) tương ứng số tiền thanh toán.

Trong trường hợp thời gian thi công bị chậm trễ so với tiến độ, Người được Bảo hiểm sẽ thông báo cho Người Bảo hiểm bằng văn bản và Người Bảo hiểm sẽ gia hạn thời gian Bảo hiểm theo yêu cầu của Người được bảo hiểm. Việc thay đổi này không làm phát sinh chi phí cho Người được bảo hiểm.

- **Thanh toán tiền bồi thường**

Tiền bồi thường được thanh toán làm 02 đợt:

Đợt 1: 50% tổng số tiền bồi thường trong vòng 7 ngày kể từ khi hai bên có biên bản xác nhận thiệt hại tạm tính trước khi hoàn tất các thủ tục khiếu nại cho người được bảo hiểm.

Đợt 2: 50% tổng số tiền bồi thường còn lại trong thời gian không quá 01 tháng kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ về yêu cầu trả tiền bồi thường.

- **Hợp đồng bảo hiểm**

Hợp đồng sẽ được lập bằng một thứ tiếng là Tiếng Việt

Công ty bảo hiểm là người chịu trách nhiệm duy nhất đối với Người được bảo hiểm theo hợp đồng khi có tổn thất, kể cả trường hợp đó có tái bảo hiểm.

- **Hiệu lực hợp đồng**

Hợp đồng có hiệu lực sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký và Nhà thầu đã đệ trình Bảo lãnh thực hiện hợp đồng và giấy chứng nhận bảo hiểm. Hợp đồng hết hiệu lực khi các bên thực hiện xong nghĩa vụ của mình và thanh lý theo quy định.

Trường hợp Bên A thanh toán phí bảo hiểm không đúng thời hạn cam kết do lỗi chủ quan của bên A, hợp đồng sẽ tự động chấm dứt hiệu lực kể từ ngày kế tiếp ngày cuối cùng phải nộp phí cho bên B theo quy định. Tuy nhiên, hiệu lực của Hợp đồng tự động được khôi phục lại kể từ thời điểm bên B nhận được phí bảo hiểm của bên A.

2. QUY TẮC BẢO HIỂM XÂY DỰNG, LẮP ĐẶT

Nhà thầu phải có Quy tắc bảo hiểm trong xây dựng và lắp đặt đã được Bộ Tài Chính chấp thuận và ban hành (có tài liệu chứng minh đã được Bộ Tài chính chấp thuận và ban hành).

3. CÁC ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG (*Nhà thầu phải tuân thủ*)

(Các giới hạn bổ sung, các mức khấu trừ riêng biệt và áp dụng cho các điều khoản bổ sung dưới đây được ghi trong hợp đồng bảo hiểm. Phụ phí bảo hiểm cho các điều khoản bổ sung này đã được tính gộp trong giá trị hợp đồng bảo hiểm).

a. MR 001: BẢO HIỂM CHO CÁC TỔN THẤT GÂY RA BỞI ĐÌNH CÔNG, GÂY RỐI, BẠO LOẠN CỦA QUẦN CHÚNG.

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, ngoài việc phải tuân thủ các Điều kiện, Điều khoản và các Điểm loại trừ được quy định trong Đơn bảo hiểm hoặc bất kỳ sửa đổi bổ sung nào sau đó và với điều kiện là Người được bảo hiểm trả thêm số phí bảo hiểm bổ sung đã thỏa thuận, Đơn bảo hiểm này sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho các tổn thất, mất mát gây ra bởi đình công, gây rối, bạo loạn của quần chúng. Theo phạm vi của sửa đổi bổ sung này những tổn thất mất mát trên (luôn phải tuân theo "Các điều kiện đặc biệt" được nêu dưới đây) được hiểu là những mất mát, hư hại về tài sản được bảo hiểm gây ra trực tiếp bởi:

1. Hành động của bất kỳ cá nhân nào cùng với những người khác gây rối trật tự công cộng (cho dù hành động đó có liên quan tới bãi công hoặc việc sa thải công nhân hay không), nhưng không phải là những biến cố nêu tại điều 2 của "Các điều kiện đặc biệt" của Điều khoản sửa đổi bổ sung này;
2. Hành động của bất kỳ cơ quan quyền lực hợp pháp nào nhằm trấn áp hoặc cố gắng trấn áp bất kỳ sự gây rối nào như đã nói ở trên hoặc làm giảm tới mức tối đa hậu quả của sự gây rối đó;
3. Hành động cố ý bất kỳ của người bãi công hoặc người bị sa thải nào nhằm mục đích ủng hộ bãi công hoặc chống sa thải công nhân;

4. Hành động của bất kỳ cơ quan quyền lực hợp pháp nào nhằm chống lại hoặc cố gắng chống lại những hành động trên hoặc làm giảm tới mức tối đa hậu quả của những hành động đó.

Tuy nhiên, các bên thỏa thuận thêm và tuyên bố rõ như sau:

1- Tất cả các Điều khoản, Điều kiện và các Điểm loại trừ của Đơn bảo hiểm sẽ được áp dụng đầy đủ với Điều khoản bổ sung này, trừ trường hợp những qui định đó đã được thay đổi theo "Các điều kiện đặc biệt" dưới đây và bất kỳ khi nào nói đến mất mát hoặc hư hại trong Đơn bảo hiểm này đều có nghĩa là đã bao gồm những mất mát hoặc hư hại do những rủi ro được bảo theo hiêm theo Điều khoản bổ sung 001 này gây ra;

2- "Các điều kiện đặc biệt" dưới đây sẽ chỉ được áp dụng cho Điều khoản bổ sung 001 này, còn các qui định trong Đơn bảo hiểm vẫn được áp dụng bình thường coi như Đơn bảo hiểm không có điều khoản bổ sung này;

Các điều kiện đặc biệt:

1- Đơn bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm đối với :

a- Những mất mát hoặc hư hại bắt nguồn từ việc gián đoạn toàn bộ hoặc một phần công việc hoặc từ việc làm chậm chễ, trì hoãn hoặc gián đoạn bất kỳ quá trình hoặc hoạt động nào.

b- Những mất mát hoặc hư hại gây ra bởi việc mất quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh viễn do việc tịch thu, trưng thu hoặc trưng dụng theo lệnh của bất kỳ một cơ quan chính quyền nào.

c- Những mất mát hoặc hư hại gây ra bởi việc mất quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh viễn đối với một ngôi nhà nào đó do sự lấn chiếm trái phép bởi bất kỳ một cá nhân nào trong khu nhà đó.

d- Những mất mát hoặc những trách nhiệm có tính chất hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào, loại nào, bất kỳ khoản chi trả nào vượt quá số tiền bồi thường thiệt hại vật chất qui định ở đây;

Tuy nhiên, trong các trường hợp b và c, Người bảo hiểm vẫn phải chịu trách nhiệm về những tổn thất vật chất được bảo hiểm xảy ra trước hoặc trong quá trình bị mất quyền sở hữu;

2- Phần bảo hiểm này không bảo hiểm cho bất kỳ mất mát hoặc hư hại nào gây ra bởi hoặc do hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của bất kỳ biến cố nào nêu dưới đây :

a- Chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, hành động gây chiến hoặc hành động hiếu chiến (cho dù được tuyên bố hay không tuyên bố), nội chiến;

b- Khởi nghĩa, sự nổi loạn của quần chúng có qui mô hoặc có thể phát triển thành một cuộc khởi nghĩa quần chúng, bạo loạn, cách mạng, khởi nghĩa, tiếm quyền;

c- Hành động của bất kỳ người nào dưới danh nghĩa hoặc có liên quan tới bất kỳ một tổ chức hoạt động trực tiếp nhằm lật đổ một chính quyền hợp pháp hay một

chính quyền thực tế có tồn tại hoặc làm ảnh hưởng tới chính quyền đó bằng các hành động khủng bố hay bạo lực;

Bất kỳ một vụ kiện tụng hoặc xét xử nào nếu Người bảo hiểm cho rằng do có những qui định nêu trong Điều khoản bổ sung này mà những mất mát hoặc hư hại không được bảo hiểm, thì trách nhiệm của Người được bảo hiểm là phải chứng minh rằng các tổn thất đó thuộc phạm vi bảo hiểm;

3- Việc bảo hiểm này có thể bị hủy bỏ ở bất kỳ thời điểm nào sau khi Người bảo hiểm đã gửi thông báo cho Người được bảo hiểm theo địa chỉ mới nhất được biết của Người được bảo hiểm. Trong trường hợp này, Người bảo hiểm có trách nhiệm hoàn lại số phí bảo hiểm tỷ lệ với khoảng thời gian còn lại của Hợp đồng tính từ khi Hợp đồng bảo hiểm bị hủy bỏ.

4- Giới hạn bồi thường nêu dưới đây đối với mỗi biến cố được bảo hiểm là giới hạn bồi thường cho tất cả mọi tổn thất hoặc hư hại được bảo hiểm theo Điều khoản bổ sung này, xảy ra trong thời hạn 168 giờ liên tục.

Giới hạn trách nhiệm tổng cộng của Người bảo hiểm trong thời hạn bảo hiểm của đơn bảo hiểm này được giới hạn gấp 2 lần giới hạn bồi thường/vụ

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung.

2. MR002: BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM CHÉO

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thoả thuận, các bên thoả thuận và xác nhận rằng phần bảo hiểm trách nhiệm đối với bên thứ ba của Hợp đồng bảo hiểm sẽ được áp dụng cho các bên Được bảo hiểm có tên trong Hợp đồng bảo hiểm giống như trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm được cấp cho từng bên riêng biệt, với điều kiện là Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm theo điều khoản bổ sung này những trách nhiệm đối với:

- Tổn thất hoặc thiệt hại gây ra cho những hạng mục được bảo hiểm hoặc có thể được bảo hiểm theo Phần Thiệt hại vật chất của Quy tắc bảo hiểm này, kể cả trường hợp không thể được bồi thường do mức khấu trừ hoặc một hạn mức nào đó.

- Những tổn thất về người (chết người hoặc thương tật) hoặc ốm đau của người làm công mà những người này đã được hoặc có thể được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm bồi thường cho người lao động.

Tuy nhiên, trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm đối với các bên được bảo hiểm sẽ không vượt quá tổng cộng giới hạn bồi thường được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm đối với một tai nạn hoặc một loạt tai nạn phát sinh từ một sự cố.

3. MR 004: BẢO HIỂM BẢO HÀNH MỞ RỘNG .

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thoả thuận, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Hợp đồng bảo

hiểm sẽ được mở rộng ra cho thời gian bảo hành được quy định cụ thể trong điều khoản này để bảo hiểm cho tổn thất hoặc thiệt hại đối với các hạng mục của công trình:

- Do Nhà thầu được bảo hiểm gây ra khi tiến hành công tác bảo hành theo quy định của hợp đồng xây lắp, hoặc

- Phát sinh trong thời gian bảo hành, mà những tổn thất hoặc thiệt hại này đã xảy ra trong giai đoạn xây dựng/ lắp đặt, trước khi các hạng mục bị tổn thất hoặc thiệt hại được cấp giấy chứng nhận hoàn thành.

- **Thời hạn bảo hành: 12 tháng**

4. MR 006: BẢO HIỂM CHI PHÍ PHÁT SINH THÊM CHO LÀM NGOÀI GIỜ, LÀM ĐÊM, LÀM VÀO NGÀY LỄ, CHI PHÍ VẬN CHUYỂN TỐC HÀNH.

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thỏa thuận, các bên thỏa thuận và xác nhận rằng Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được mở rộng để bảo hiểm các chi phí làm ngoài giờ, làm đêm, làm vào ngày lễ và vận chuyển tốc hành (trừ vận chuyển bằng đường hàng không).

Luôn với điều kiện là những chi phí phát sinh thêm đó phải liên quan đến những tổn thất hoặc thiệt hại đối với những hạng mục được bảo hiểm được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này. Nếu số tiền bảo hiểm của các hạng mục bị thiệt hại thấp hơn số tiền lẽ ra phải được bảo hiểm thì số tiền bồi thường theo Điều khoản bổ sung này cho các chi phí phát sinh thêm nói trên sẽ giảm theo tỉ lệ tương ứng.

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

5. MR 008 CAM KẾT LIÊN QUAN ĐẾN CẤU TRÚC CÔNG TRÌNH TRONG KHU VỰC ĐỘNG ĐẤT

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thỏa thuận và xác nhận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất, thiệt hại hoặc trách nhiệm phát sinh từ động đất, nếu Người được bảo hiểm chứng minh được rằng, rủi ro động đất đã được tính đến trong bản thiết kế công trình, phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật quy định về xây dựng cho các công trình tại khu vực có rủi ro động đất và chất lượng của nguyên vật liệu xây dựng, công tác thi công và kích thước của công trình đều được tính toán dựa trên cơ sở của các tiêu chuẩn kỹ thuật đó.

6. MR 013: BẢO HIỂM CHO CÁC TÀI SẢN ĐỂ BÊN NGOÀI PHẠM VI CÔNG TRƯỜNG:

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thỏa thuận, các bên thỏa thuận và xác nhận rằng Phần Thiệt hại vật chất của Quy tắc bảo hiểm sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho tổn thất hoặc thiệt hại đối với các tài sản được bảo hiểm để tại kho ngoài khu vực công trường trong giới hạn vị trí địa lý được qui

định cụ thể dưới đây (loại trừ các tài sản đang được sản xuất, chế tạo hoặc cất giữ tại xưởng của nhà sản xuất, nhà phân phối hay nhà cung cấp).

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm tổn thất hoặc thiệt hại gây ra do việc không thực hiện các biện pháp phòng ngừa tổn thất cần thiết đối với các nhà kho hoặc các kho hàng. Cụ thể, những biện pháp này bao gồm:

- Đảm bảo khu vực kho hàng hóa phải được rào quanh (để trong nhà hoặc ít ra là phải có hàng rào xung quanh), được canh gác, được lắp đặt các thiết bị phòng chống cháy phù hợp với địa điểm đó hoặc loại hàng hoá được lưu kho;
- Ngăn cách các kho hàng hóa bằng tường ngăn lửa hoặc có khoảng cách ít nhất 50 m;
- Sắp xếp và thiết kế các kho hàng hoá theo cách thức sao cho ngăn ngừa các thiệt hại gây ra do việc tích tụ nước hoặc ngập lụt do mưa hoặc do lụt có chu kỳ theo thống kê dưới 20 năm

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

7. MR 100: BẢO HIỂM CHO VIỆC CHẠY THỬ CỦA MÁY MÓC VÀ THIẾT BỊ LẮP ĐẶT

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thoả thuận và xác nhận rằng thời hạn bảo hiểm sẽ được mở rộng để bao gồm cả vận hành thử hoặc chạy thử tải nhưng không quá **4 tuần** kể từ ngày bắt đầu chạy thử.

Tuy nhiên, nếu một phần của nhà máy hoặc một số máy móc đã được chạy thử xong và/hoặc đã được đưa vào sử dụng hoặc đã được bàn giao, thì việc bảo hiểm cho nhà máy hoặc các máy móc nói trên và trách nhiệm phát sinh từ các máy móc đó sẽ chấm dứt trong khi số máy móc còn lại vẫn tiếp tục được bảo hiểm cho đến khi chạy thử xong hoặc được đưa vào sử dụng hoặc được bàn giao.

Hơn nữa, các bên thoả thuận và hiểu rằng đối với các máy móc và thiết bị lắp đặt đang trong quá trình chạy thử, các điểm loại trừ **c và d** trong Khoản 2, Điều 7 của Hợp đồng bảo hiểm được hủy bỏ và điểm loại trừ sau sẽ được áp dụng:

"Tổn thất hoặc thiệt hại do thiết kế sai, khuyết tật của vật liệu hoặc khuôn đúc, tay nghề kém không phải các lỗi trong khi lắp đặt;"

Trong trường hợp lắp đặt các máy móc và thiết bị cũ, việc bảo hiểm sẽ chấm dứt ngay khi bắt đầu.

8. MR 105: CAM KẾT LIÊN QUAN TỚI CẤU TRÚC SẴN CÓ VÀ CÁC TÀI SẢN XUNG QUANH

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác, phải tuân theo các Điều kiện, Điều khoản và các điểm loại trừ được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Hợp đồng bảo hiểm đó. Điều khoản bổ sung này sẽ mở rộng phạm vi bảo hiểm

cho tổn thất vật chất bất ngờ và không lường trước được đối với các cấu trúc sau đây do việc tiến hành thi công xây dựng các hạng mục được bảo hiểm ở Phần I (Tổn thất vật chất) của Hợp đồng bảo hiểm như: Do sự chấn động, làm yếu hay mất vật chống đỡ, hạ thấp mực nước ngầm, kè, đường hầm, và các công việc khác ảnh hưởng đến vật chống đỡ hay nền đất nơi có các cấu trúc. Tổn thất đối với các cấu trúc trên chỉ được bồi thường nếu trước khi tiến hành thi công các cấu trúc đó ở trong trạng thái tốt và các biện pháp đảm bảo an toàn cần thiết đã được thực hiện.

Người được bảo hiểm, ngay trước khi bắt đầu thi công phải cùng với Người bảo hiểm lập ra một báo cáo nêu rõ về tình trạng của các cấu trúc nói trên.

Loại trừ các điểm sau đây :

- 1- Tổn thất do lỗi, sơ suất khi thiết kế.
- 2- Các vết rạn nứt của cấu trúc mà các vết rạn nứt đó không làm giảm độ bền vững của kết cấu công trình hay sự an toàn của người sử dụng nó.

Trong quá trình xây dựng, nếu cần thiết phải áp dụng thêm các biện pháp an toàn, thì các phí tổn cho việc tiến hành các biện pháp đó sẽ không thuộc trách nhiệm bồi thường của Hợp đồng bảo hiểm này.

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

9. MR 107: NHỮNG CAM KẾT LIÊN QUAN ĐẾN CÁC LÈU VÀ KHO CHỨA HÀNG

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm về những thiệt hại, tổn thất hay trách nhiệm trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra đối với các lều và kho hàng hóa do cháy, hoặc ngập lụt, với điều kiện các lều kho này đã được đặt ở vị trí trong phạm vi công trường cao hơn mức nước cao nhất được thông kê trong 20 năm cuối và các kho hàng hóa phải được đặt cách nhau ít nhất 50m hoặc được ngăn bởi tường chịu lửa.

Các bên cũng thoả thuận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với bất kỳ sự cố nào song chỉ ở tới mức giới hạn bồi thường.

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

10. MR 110: ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT VỀ CÁC BIỆN PHÁP AN TOÀN ĐỐI VỚI MÙA MƯA LŨ

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất hoặc trách nhiệm trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi mưa, lũ và lụt nếu như các biện pháp an toàn đã được thực hiện đầy đủ trong khi thiết kế và thi công công trình.

Các biện pháp an toàn được thực hiện đầy đủ phải tính đến tình hình mưa, lũ và lụt tại khu vực được bảo hiểm trong suốt thời gian bảo hiểm trên cơ sở đã được

xem xét kỹ lưỡng các số liệu thống kê với chu kỳ 20 năm do cơ quan khí tượng thủy văn cung cấp.

Tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm phát sinh do Người được bảo hiểm không di chuyển ngay các chứng ngại vật (như đất cát, cây cối, ...) khỏi dòng chảy của nước trong phạm vi công trường dù là có nước hay không để duy trì sự thông thoáng của dòng chảy thì sẽ không được bồi thường.

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

11. MR112: CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT VỀ CÁC THIẾT BỊ CHỐNG CHÁY VÀ AN TOÀN VỀ CHÁY TRÊN CÔNG TRƯỜNG

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm những tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hay gián tiếp do cháy hoặc nổ gây ra với điều kiện là:

- 1- Công trình phải được trang bị đầy đủ các phương tiện chống cháy và có lực lượng chữa cháy thích hợp trong suốt quá trình thi công và các phương tiện này luôn ở trong tình trạng hoạt động tốt.
- 2- Các tủ chứa các vòi ống cứu hỏa và các thiết bị cứu hỏa di động phải được kiểm tra thường xuyên theo định kỳ, ít nhất mỗi tuần 2 lần.
- 3- Phải lắp đặt các cửa chắn lửa theo qui định hiện hành càng sớm càng tốt ngay sau khi tháo dỡ cốp pha.
- 4- Các lỗ đục trên tường để lắp tời, lắp dây điện và các lỗ trống khác phải được bịt kín tạm thời càng sớm càng tốt nhưng không được muộn hơn thời điểm bắt đầu lắp đặt bên trong.
- 5- Phải thường xuyên thu dọn các vật phế thải. Các chất thải dễ cháy phải được dọn dẹp khỏi tất cả các khu vực đang được lắp đặt vào cuối mỗi ngày làm việc.
- 6- Phải áp dụng "Nội qui" đảm bảo an toàn đối với tất cả các nhà thầu khi tiến hành bất cứ công việc gì có tính chất gia công nóng đối với những công việc sau nhưng không giới hạn ở những công việc đó:
 - Các công đoạn mài, cắt hoặc hàn
 - Sử dụng các đèn hàn hoặc mỏ hàn
 - Sử dụng nhựa đường nóng

Hoặc bất cứ công việc gì làm phát sinh nhiệt.

Chỉ được tiến hành các công việc gia công nóng với sự có mặt của ít nhất một người được trang bị bình cứu hỏa và đã được huấn luyện về công tác phòng chữa cháy.

Một giờ sau khi kết thúc công việc gia công nóng, phải kiểm tra lại khu vực đã thực hiện công việc đó.

- 7- Các nguyên vật liệu dùng cho công việc xây dựng lắp đặt nếu cần phải lưu kho thì

phải được để ở từng khu vực kho khác nhau với trị giá nguyên vật liệu ở mỗi khu vực kho không vượt quá số tiền được ấn định dưới đây. Từng khu vực kho phải đặt cách nhau ít nhất là 50 m hoặc phải được ngăn cách nhau bằng tường chịu lửa.

Tất cả các thứ dễ cháy, đặc biệt là các chất lỏng và khí phải được để cách xa với các tài sản trên công trường và các khu vực có gia công nóng.

8- Phải bố trí một người chuyên trách về đảm bảo an toàn trên công trường.

Phải bố trí một hệ thống báo cháy đủ tin cậy và duy trì mối liên lạc trực tiếp với một đội cứu hỏa ở nơi gần nhất vào bất cứ lúc nào.

Phải có kế hoạch phòng cháy và kế hoạch chữa cháy khi có cháy xảy ra tại công trường và các tài liệu này phải thường xuyên cập nhật để phù hợp với điều kiện hiện tại.

Công nhân viên của nhà thầu phải được huấn luyện về công tác chữa cháy và các cuộc thực tập về phòng chữa cháy phải được tiến hành hàng tuần.

Đội cứu hỏa ở nơi gần nhất phải biết rõ địa hình, vị trí trên công trường và ở mọi thời điểm phải duy trì một đường dây liên lạc trực tiếp giữa công trường và đội cứu hỏa đó.

9- Công trường phải được rào chắn xung quanh và lối ra vào công trường phải được kiểm soát.

12. MR115: RỦI RO THIẾT KẾ

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ được quy định trong đơn bảo hiểm hoặc các điều khoản được Bổ sung vào đơn bảo hiểm này điểm loại trừ c) trong “Điều khoản loại trừ áp dụng riêng cho Phần I” của đơn bảo hiểm sẽ bị loại bỏ và điểm loại trừ d) sẽ được sửa đổi lại như sau:

“d) Những chi phí sửa chữa, thay thế hoặc tu sửa đối với các hạng mục bị tổn thất gây ra bởi khuyết tật của nguyên vật liệu và/hoặc tay nghề công nhân và/hoặc thiết kế sai, song điểm loại trừ này sẽ chỉ áp dụng đối với các hạng mục bị tác động trực tiếp và sẽ không bị coi là loại trừ đối với tổn thất của các hạng mục đã được thực hiện hoàn chỉnh không có khiếm khuyết gây ra bởi khuyết tật của nguyên vật liệu và/hoặc tay nghề công nhân và hoặc thiết kế sai đó.”

13. MR116: BẢO HIỂM CÁC HẠNG MỤC ĐƯỢC BẢO HIỂM ĐÃ BÀN GIAO HOẶC ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thỏa thuận, các bên thỏa thuận và xác nhận rằng Quy tắc bảo hiểm được mở rộng để bảo hiểm:

- Các tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra đối với các hạng mục được bảo hiểm đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng nếu như những tổn thất hoặc thiệt hại đó bắt nguồn từ công việc xây dựng các hạng mục được bảo hiểm trong Phần Thiệt hại vật chất của Quy tắc bảo hiểm và xảy ra trong thời hạn của bảo hiểm.

14. MR 119: BẢO HIỂM NHỮNG TÀI SẢN CÓ SẴN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ HOẶC THUỘC QUYỀN SỞ HỮU, TRONG COI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM:

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, ngoài việc phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong đơn bảo hiểm này hoặc bổ sung đính kèm theo đơn, và căn cứ vào việc Người được bảo hiểm phải trả thêm số phí bảo hiểm thoả thuận, Phần I của bảo hiểm này sẽ được bảo hiểm cho cả thiệt hại hoặc tổn thất đối với tài sản của chủ đầu tư hoặc tài sản của chủ đầu tư hoặc tài sản thuộc quyền coi sóc, kiểm soát của Người được bảo hiểm.

Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với những thiệt hại hoặc tổn thất tài sản của Người được bảo hiểm miễn là trước khi công trình xây dựng bắt đầu triển khai các điều kiện của công trình này phải trong tình trạng chắc chắn và các biện pháp an toàn cần thiết phải được tiến hành.

Trong trường hợp bị mất mát hay tổn thất do những chấn động gây ra hoặc do tình trạng các cọc chống bị yếu đi, phía bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các mất mát hoặc tổn thất được coi là những đổ vỡ một phần hay toàn bộ đối với tài sản của Người được bảo hiểm nhưng không phải đối với những thiệt hại bề ngoài không làm suy yếu tới sự ổn định tài sản của Người được bảo hiểm cũng như không gây ra nguy hiểm cho người sử dụng nó.

Phía bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm về những :

- Mất mát hoặc tổn thất có thể thấy trước được liên quan tới bản chất của công việc xây dựng hoặc tới cung cách của việc thực hiện công việc đó.
- Chi phí đề phòng hạn chế hoặc cho những biện pháp cần thiết trong suốt thời gian bảo hiểm.

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

15. MR120: CHẤN ĐỘNG, DỊCH CHUYỂN HOẶC SUY YẾU CÁC BỘ PHẬN CHỐNG ĐỔ

Trên cơ sở tuân thủ các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bổ sung theo thoả thuận, các bên thoả thuận và xác nhận rằng Phần Trách nhiệm đối với người thứ ba của Quy tắc bảo hiểm sẽ được mở rộng để bảo hiểm những trách nhiệm là hậu quả của những tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra do chấn động hoặc do trụ đỡ bị chuyển dịch hoặc suy yếu các bộ phận chống đỡ.

Luôn luôn với điều kiện là :

- Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm về những trách nhiệm đối với tổn thất hoặc thiệt hại về tài sản, đất đai hoặc nhà cửa chỉ trong trường hợp những tổn thất hoặc thiệt hại đó gây ra sụp đổ toàn bộ hoặc một phần.
- Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với tổn thất hoặc thiệt hại cho tài sản, đất đai hoặc nhà cửa chỉ trong trường

hợp trước khi tiến hành công việc xây dựng những tài sản đó ở trong điều kiện tốt và đã thực hiện các biện pháp an toàn cần thiết.

- Người được bảo hiểm, nếu được yêu cầu thì trước khi bắt đầu xây dựng, bằng chi phí của mình phải làm một bản báo cáo về tình hình của từng tài sản, đất đai, nhà cửa nằm trong khu vực nguy hiểm.

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với :

- Tồn thất hoặc thiệt hại có thể lường trước được nếu xét tới bản chất của công việc xây dựng hoặc cách thức thực hiện chúng.

- Những thiệt hại bề mặt không làm suy yếu độ bền vững của tài sản, đất đai hay nhà cửa và không gây nguy hiểm cho người sử dụng chúng.

- Chi phí thực hiện các biện pháp đề phòng tổn thất cần thiết trong thời hạn của bảo hiểm

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

16. MR206 : BẢO HIỂM CHO CHI PHÍ CHỮA CHÁY

Hợp đồng bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm cho:

1. Chi phí phải trả cho đội cứu hỏa địa phương;

2. Chi phí nạp lại các phương tiện chữa cháy, do các vật liệu bị phá hủy hoặc thiệt hại và chi phí thay thế hoặc sửa chữa vật liệu hoặc thiết bị chữa cháy, trừ trường hợp các chi phí này đã được bảo hiểm theo đơn bảo hiểm khác.

Miễn rằng, trách nhiệm bồi thường của Doanh nghiệp bảo hiểm đối với tiền công và chi phí chữa cháy như vậy được giới hạn ở các chi phí cần thiết và hợp lý phải chi để chữa cháy tại hoặc kế cận địa điểm chứa tài sản được bảo hiểm theo đơn bảo hiểm này hoặc những đám cháy có khả năng gây nguy hiểm cho những tài sản được bảo hiểm đó và không vượt quá mức giới hạn trách nhiệm như quy định tại chương V mục III.3.9 điều kiện và điều khoản bảo hiểm.

17. MR208: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT LIÊN QUAN ĐẾN ĐƯỜNG CÁP NGẦM HAY ĐƯỜNG ỐNG NGẦM DƯỚI MẶT ĐẤT

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng các phương diện khác phải tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các Điểm loại trừ quy định trong Đơn bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Đơn bảo hiểm này. Người bảo hiểm chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm những tổn thất liên quan đến thiết bị đang ở dưới mặt đất nếu trước khi bắt đầu thi công, Người được bảo hiểm đã làm việc với nhà chức trách có liên quan về vị trí chính xác của các đường cáp, đường ống ngầm hoặc các thiết bị ngầm khác dưới mặt đất.

Việc bồi thường trong bất kỳ trường hợp nào đều bị giới hạn chi phí sửa chữa cáp, đường ống đó hoặc các thiết bị dưới mặt đất khác, mọi tổn thất là hậu quả đều bị loại trừ.

CHI PHÍ CHUYÊN GIA

Các bên thoả thuận và đồng ý rằng bảo hiểm theo đơn này sẽ được mở rộng đối với các chi phí thuê kiến trúc sư, giám định viên và chuyên gia tư vấn và kỹ thuật viên (nhưng không vượt quá phạm vi đã quy định trong các văn bản pháp quy của Chính quyền, và cơ quan chức trách hiện hành tại thời điểm phát sinh tổn thất) mà Người được bảo hiểm phải chi trả để ước lượng, lập sơ đồ, định lượng, lập danh mục tài sản, mở thầu và kiểm soát trong quá trình khôi phục tài sản sau khi xảy ra cháy hoặc các rủi ro được bảo hiểm theo đơn này (nhưng không áp dụng đối với chi phí lập hồ sơ khiếu nại).

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

18. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM CHO BOM Mìn CHƯA NỔ

Các bên thoả thuận và hiểu rằng tổn thất hay thiệt hại gây ra bởi bom chưa phá, mìn đất, đạn hay những dụng cụ chiến tranh để lại dưới lòng đất trước khi bắt đầu xây dựng, có liên quan tới dự án sẽ không được coi như là “rủi ro chiến tranh” bị loại trừ trong các điểm loại trừ chung của Đơn này.

Điều khoản này được áp dụng với điều kiện cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đã rà soát bom mìn.

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

19. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM CHI PHÍ DỌN DỆP HIỆN TRƯỜNG

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các Điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ được quy định trong đơn bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Đơn bảo hiểm này, Đơn bảo hiểm này sẽ mở rộng bảo hiểm cho chi phí hay phí tổn cần thiết mà Người được bảo hiểm phải chịu với sự đồng ý của Người bảo hiểm trong việc

- a) Thu dọn hiện trường
- b) Tháo dỡ và/hay phá hủy một hay nhiều bộ phận của tài sản được bảo hiểm bị phá hủy hoặc hư hại do các rủi ro bảo hiểm gây ra
- c) Gia cố trụ chống hoặc rào bảo vệ

Tiếp theo những tổn thất hay thiệt hại đối với công trình trong Hợp đồng mà Người được bảo hiểm được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này.

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

20. ĐIỀU KHOẢN VỀ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA HẠN CHẾ TỔN THẤT

a) Các bên thoả thuận rằng trong trường hợp có thiệt hại thực tế xảy ra (hoặc thiệt hại sắp xảy ra, có thông báo trước và với sự chấp thuận của Người bảo hiểm) với Tài Sản được bảo hiểm, Người bảo hiểm sẽ thanh toán những chi phí hợp lý cần thiết để phòng ngừa, hạn chế hay giảm bớt thiệt hại cho Tài Sản Được Bảo Hiểm.

b) Người bảo hiểm cũng sẽ thanh toán những chi phí phát sinh không có sự đồng ý trước của Người bảo hiểm nhưng Người được bảo hiểm phải chỉ ra được rằng các chi phí đó

là cần thiết phải thực hiện ngay lập tức và khẩn cấp do tình huống nguy cấp.

Trong phần (b) ở trên, Người bảo hiểm yêu cầu Người được bảo hiểm phải thông báo ngay lập tức, theo thực tế cho phép, nhưng trong mọi trường hợp không được chậm hơn 48 tiếng sau khi biện pháp phòng ngừa đã được áp dụng.

c) Những chi phí đó bao gồm nhưng không chỉ giới hạn trong việc:

- (i) thanh toán tiền lương cho nhân viên của Người được bảo hiểm
- (ii) chi phí cho bổ sung thêm dụng cụ và thiết bị phòng cháy
- (iii) chi phí thay thế, phục hồi hoặc sửa chữa tài sản bị mất, thiệt hại hoặc phá hủy (bao gồm vật dụng cá nhân và quần áo của Giám đốc, Nhân viên và những người tình nguyện làm cho Người được bảo hiểm)

21. ĐIỀU KHOẢN TỰ ĐỘNG KHÔI PHỤC GIÁ TRỊ BẢO HIỂM SAU TỔN THẤT

Trong trường hợp phát sinh tổn thất có thể được bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm và chưa có văn bản xác nhận của Người bảo hiểm hoặc của Người được bảo hiểm, số tiền bảo hiểm theo đơn này sẽ ngay lập tức được khôi phục đầy đủ kể từ ngày xảy ra tổn thất.

22. ĐIỀU KHOẢN TỰ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH SỐ TIỀN BẢO HIỂM (15%)

Các bên thỏa thuận và tuyên bố rằng nếu giá trị của hợp đồng xây lắp công trình vượt quá số tiền đã dự tính tại thời điểm bắt đầu hiệu lực của đơn bảo hiểm thì tổng số tiền bảo hiểm của công trình sẽ tự động tăng theo số tiền vượt quá đó, nhưng không vượt quá 15% tổng giá trị bảo hiểm đã được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm.

Các bên cam kết rằng việc điều chỉnh số tiền bảo hiểm này không làm tăng phí bảo hiểm đã quy định trong hợp đồng.

23. ĐIỀU KHOẢN CHI PHÍ CHUẨN BỊ HỒ SƠ BỒI THƯỜNG

Bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này được giới hạn đối với:

1. Chi phí soạn thảo lại tài liệu nhưng chỉ bồi thường giá trị của nguyên vật liệu cùng với chi phí hành chính để soạn thảo lại những tài liệu này.
2. Chi phí hợp lý mà Người được bảo hiểm đã bỏ ra để tạo lập và chứng thực những thông tin do Người bảo hiểm yêu cầu theo điều kiện của Đơn bảo hiểm này.

Các bên đồng ý rằng, trách nhiệm bồi thường của Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không vượt quá mức giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

24. ĐIỀU KHOẢN VỀ BẢN VẼ VÀ TÀI LIỆU.

Trong trường hợp có tổn thất về hoặc thiệt hại đến bản vẽ Thiết Kế, Tài liệu và Hồ sơ lưu trữ bao gồm cả hồ sơ lưu trữ trong máy vi tính của Người được bảo hiểm trong Giới hạn địa lý do một rủi ro được bảo hiểm gây ra, Đơn bảo hiểm này sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm toàn bộ những chi phí cần thiết và hợp lý phát sinh để có thể tạo lập lại những bản vẽ Thiết Kế, Tài liệu

và Hồ sơ lưu trữ đó bao gồm cả những thông tin kỹ thuật được bao hàm trong đó, tới mức độ tương ứng với chi phí ban đầu mà Tổng dự toán công trình cho phép.

25. ĐIỀU KHOẢN VỀ CHỈ ĐỊNH NHÀ GIÁM ĐỊNH TỔN THẤT

Các bên thống nhất rằng các tổn thất phát sinh theo Đơn này, trong trường hợp cần thiết, sẽ được giám định bởi công ty đánh giá tổn thất được thống nhất đề cử bởi Người được bảo hiểm, Người bảo hiểm và công ty tư vấn bảo hiểm của Người được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất.

26. ĐIỀU KHOẢN TẠM ỨNG BỒI THƯỜNG (50% tổn thất ước tính)

Các bên thống nhất và hiểu rằng trong trường hợp có tổn thất được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này thì Người bảo hiểm sẽ tạm ứng tối đa 50% giá trị tổn thất cho Người được bảo hiểm sau khi nhận được bản báo cáo sơ bộ của Công ty Giám Định Tổn thất (nếu có chỉ định công ty giám định tổn thất); với điều kiện là khoản thanh toán đó phải được trừ vào khoản thanh toán bồi thường cuối cùng.

27. ĐIỀU KHOẢN THÔNG BÁO TỔN THẤT – TỰ ĐỘNG SỬA CHỮA

Người được bảo hiểm sẽ, khi biết có tổn thất, phá hủy hay thiệt hại dẫn tới hay có khả năng dẫn tới việc bồi thường theo Phần Này của đơn, phải :

- Thông báo về những tổn thất thiệt hại cho Doanh nghiệp bảo hiểm trong thời gian ngắn nhất có thể.
- Bằng chi phí của mình tiến hành các biện pháp hợp lý nhằm bảo vệ tài sản khỏi bị phá hủy, tổn thất, thiệt hại hơn nữa và giảm bớt khối lượng tổn thất thực tế hoặc tiềm năng.
- Trong thời gian ngắn nhất hợp lý gửi cho Người bảo hiểm đơn khiếu nại dưới dạng văn bản.
- Cho đại diện của Người bảo hiểm xem toàn bộ phần còn lại của tài sản nhưng chỉ tới mức độ mà Người được bảo hiểm có thẩm quyền, năng lực hợp lý hay điều kiện bảo trì những tài sản đó cho mục tiêu đã nêu trên.
- Cung cấp cho Người bảo hiểm hay người được Người bảo hiểm chỉ định chính thức toàn bộ những chi tiết, bằng chứng và bản tường thuật chi tiết tới mức hợp lý khi có yêu cầu, và cho phép được trích lược, sao chụp và lưu giữ những tài liệu đó.

Mặc dù có những điểm trên các bên hiểu và thống nhất rằng Người được bảo hiểm sẽ được quyền ngay lập tức tiến hành những biện pháp tức thời để tránh nguy hiểm cho người hay tài sản, và những hành động đó không làm phương hại đến vị trí hay quyền khiếu nại của Người được bảo hiểm.

Các bên thống nhất và hiểu rằng trong trường hợp có tổn thất được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này thì Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ tạm ứng tối đa 50% giá trị tổn thất cho Người được bảo hiểm sau khi nhận được bản báo cáo sơ bộ của Công ty Giám Định Tổn thất (nếu có chỉ định công ty giám định tổn thất) nhưng không quá 07 ngày làm việc kể từ khi xảy ra sự cố tổn thất

được Người được bảo hiểm thông báo cho Người bảo hiểm; VỚI ĐIỀU KIỆN LÀ khoản thanh toán đó phải được trừ vào khoản thanh toán bồi thường cuối cùng.

28. ĐIỀU KHOẢN ĐIỀU CHỈNH THỜI GIAN (72 giờ)

Các bên thoả thuận rằng mọi tổn thất hay thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm phát sinh trong khoảng 72 giờ đồng hồ liên tục gây ra bởi bão, giông, lụt hay động đất sẽ được coi là 1 sự kiện và sẽ được coi là 1 tổn thất để áp dụng các khoản miễn thường có khấu trừ được quy định trong đơn. Để phục vụ cho mục tiêu nêu trên, thời điểm bắt đầu của 72 giờ sẽ do người được bảo hiểm quyết định. Tuy nhiên, các bên thoả thuận và hiểu rằng sẽ không có sự trùng lặp giữa bất kỳ hai hoặc nhiều khoảng thời gian 72 giờ liên tục như vậy trong trường hợp tổn thất xảy ra dài hơn thời gian 72 giờ đã quy định.

29. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM CHO TÀI SẢN SẴN CÓ DO TRỘM CẤP

Các bên thoả thuận và hiểu rằng trên cơ sở các điều kiện và giới hạn của đơn bảo hiểm này, phạm vi bảo hiểm của đơn này sẽ bồi thường cho các tổn thất gây ra do trộm cắp trong các trường hợp sau:

- Đột nhập vào hoặc thoát ra khỏi địa điểm được bảo hiểm bằng vũ lực hoặc hành động bạo lực.
- Tấn công, sử dụng vũ lực hoặc đe dọa người được bảo hiểm, nhân viên của Người được bảo hiểm hoặc bất cứ người nào có trách nhiệm trông coi tài sản của Người được bảo hiểm.

Với điều kiện là: Người được bảo hiểm, ngay khi nhận biết được về bất kỳ sự cố nào có thể phát sinh hoặc dẫn đến một khiếu nại nào theo đơn bảo hiểm này, phải:

- Thông báo cho cơ quan công an và tạo mọi điều kiện hỗ trợ hợp lý nhằm phát hiện và bắt giữ tội phạm cũng như truy tìm và thu hồi tài sản.
- Thông báo bằng văn bản cho Người bảo hiểm về sự việc, và trong vòng một tuần kể từ ngày xảy ra sự việc, chuyển văn bản khiếu nại đòi bồi thường và cung cấp các chứng cứ chi tiết và đặc điểm mà Người bảo hiểm có thể yêu cầu một cách hợp lý.

Trong mọi trường hợp, Người bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất cứ tổn thất nào mà Người được bảo hiểm không thông báo cho Người bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự cố.

Người được bảo hiểm phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý cho sự an toàn của tài sản trong việc (a) tuyển chọn và giám sát nhân viên, (b) kiểm tra an toàn toàn bộ cửa ra vào, cửa sổ, và các lối vào nhà khác.

Trong trường hợp phát sinh khiếu nại theo điều khoản này:

Người được bảo hiểm phải thực hiện những yêu cầu hợp lý của Người bảo hiểm bằng các bằng chứng chứng minh rằng tổn thất thuộc khiếu nại phát sinh do một trong những rủi ro được bảo hiểm gây ra và tài sản đó không chỉ đơn thuần là bị thất lạc hoặc mất tích.

Người bảo hiểm có quyền lợi đối với bất kỳ tài sản nào, mà thiệt hại của nó đã được Người bảo hiểm bồi thường trên cơ sở điều khoản này và Người được bảo hiểm phải thực hiện mọi sự chuyển giao và các biện pháp được yêu cầu một cách hợp lý để đảm bảo quyền lợi đó của Người bảo hiểm. Tuy nhiên Người được bảo hiểm không có quyền từ bỏ bất kỳ tài sản nào cho Người bảo hiểm.

Giới hạn bồi thường: Quy định tại chương V điều kiện và điều khoản bổ sung

30. ĐIỀU KHOẢN TỰ ĐỘNG MỞ RỘNG THỜI HẠN BẢO HIỂM

Các bên thoả thuận và ghi nhận rằng, bất kể tồn tại những điểm nào trái ngược trong Đơn bảo hiểm này, thời hạn bảo hiểm theo Đơn này sẽ được tự động mở rộng cho thời hạn bổ sung kể từ ngày kết thúc hiệu lực hợp đồng bảo hiểm trên cơ sở yêu cầu của Người được bảo hiểm với điều kiện là Người được bảo hiểm phải thông báo cho Người bảo hiểm về thời hạn yêu cầu thêm đó.

31. ĐIỀU KHOẢN 50/50

Tùy theo thời điểm được tháo dỡ xuống công trường, người được bảo hiểm sẽ tiến hành kiểm tra và phát hiện các thiệt hại có thể xảy ra đối với hàng hóa trong suốt quá trình vận chuyển. Đối với những hàng hóa được đóng kiện và chỉ tiến hành mở kiện sau này trong quá trình thi công công trình, công việc kiểm tra sẽ được tiến hành bằng việc quan sát các hàng hóa nguyên đai, nguyên kiện để phát hiện ra các tổn thất có thể đối với hàng hóa bên trong, thì kiện hàng sẽ được mở ra và kiểm tra ngay. Bất kỳ một thiệt hại nào được phát hiện được sẽ được quy cho GCN/đơn bảo hiểm hàng hóa. Khi trên kiện hàng xuất hiện các dấu hiệu tổn thất đối với hàng hóa bên trong xảy ra trong quá trình vận chuyển, bất kỳ tổn thất nào đối với hàng hóa được phát hiện khi tiến hành mở kiện theo thời gian quy định, việc quy trách nhiệm của tổn thất cho GCN/đơn bảo hiểm hàng hóa hay xây dựng phụ thuộc vào việc tổn thất xảy ra một cách rõ ràng trước hay sau khi hàng hóa đến công trường. Trong trường hợp không thể xác định được thời điểm xảy ra tổn thất trước hay sau khi hàng hóa đến công trường, hai bên thoả thuận là GCN/đơn bảo hiểm hàng hóa và GCN/bảo hiểm xây dựng lắp đặt sẽ cùng chịu trách nhiệm đối với tổn thất trên cơ sở 50/50. Mức miễn trừ nếu có sẽ áp dụng riêng biệt trên cơ sở phân chia trách nhiệm 50/50 giữa hai đơn bảo hiểm.